TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 282/2025/DS-ST
Ngày 29-9-2025
V/v Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân;

1. Ông Nguyễn Thanh Văn;

2. Bà Trần Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt Quang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 130/2025/QĐST-DS, ngày 19 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm: 1983. CCCD số: 072083008509, cấp ngày: 18/08/2022. Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Địa chỉ: số 46, đường 46, phường Tân Tạo, T phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T là: bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960. CMND số: 291184824, cấp ngày: 05/12/2013. Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Địa chỉ: Khu phố 14, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh (Hợp đồng ủy quyền ngày 24/4/2024) (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Bị đơn: Ông Ngô Hoa S, sinh năm: 1988. CCCD số: 072088016616, cấp ngày: 15/01/2024. Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Địa chỉ: Tổ 11, ấp Long Thịnh, xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh, (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2024 và trong quá trình làm việc nguyên đơn là ông Đặng Văn T và đại diên theo ủy quyền của ông T là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Ông là chủ cơ sở hộ kinh doanh chuyên buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Trong quá trình buôn bán, do nông dân thiếu vốn, ông có cho họ nợ lại, thu hoạch vụ mùa xong trả cho ông, trong đó có ông Ngô Hoa S. Mỗi lần mua hàng, ông S đều có ký nhận trong sổ theo dõi công nợ của ông, khi trả ông cũng ghi đầy đủ. Ông S mua phân bón thuốc trừ sâu của ông từ năm 2015, sau đó ông S nợ tiền ông, ông và ông S đã đối chiếu và lập: " Biên bản đối chiếu công nợ và cam kết trả nợ", hai bên đã thống nhất số nợ ông S còn nợ ông là: 50.400.000 đồng. Ông S đã ký nhận số nợ trên. Đến ngày: 12/9/2023 ông S trả cho ông được 5.000.000 đồng, còn nợ lại 45.400.000 đồng, từ đó, ông S không trả nữa. Nay ông yêu cầu ông Ngô Hoa S phải trả cho ông số tiền nợ: 45.400.000 đồng (bốn mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền gốc. không yêu cầu tính lãi.

Ngày 18/8/2025 bà L, đại diện ông T yêu cầu ông S trả số tiền gốc là 45.400.000 đồng và tiền lãi chậm trả số tiền 8.667.000 đồng. Tổng cộng: 54.067.000 (năm mươi bốn triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Bị đơn ông Ngô Hoa S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do, không có lời khai. Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Tây Ninh phát biểu quan điểm:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Kiểm sát viên không phát hiện vi phạm tố tụng.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 430, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án xem xét, quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn T. Buộc ông Ngô Hoa S có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Văn T số tiền gốc là 45.400.000 đồng và tiền lãi chậm trả số tiền 8.667.000 đồng. Tổng cộng: 54.067.000 (năm mươi bốn triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Ngô Hoa S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Đặng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: ông Đặng Văn T khởi kiện yêu cầu ông Ngô Hoa S trả lại tiền mua bán, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự, do đó căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu (nay là Tòa án Khu vực 12 – Tây Ninh).

[2] Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sự thống nhất trình bày của ông Đặng Văn T và người đại diện theo ủy quyền của ông T là bà L thể hiện: ông Đặng Văn T là chủ Đại lý Tiến T mua bán phân bón, thuốc trừ sâu tại ấp Long Phú, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh). Từ tháng 03/2015, giữa ông T và ông S có xác lập giao dịch mua bán phân bón, thuốc trừ sâu. Ông S đã mua phân bón, thuốc trừ sâu của ông T nhiều lần, khi mua ông S có ký nhận vào "sổ theo dõi công nợ nông dân", ông S đã đối chiếu công nợ và cam kết trả nợ, số tiền 50.400.000 đồng, ông S đã ký tên ghi họ tên "Ngô Hoa S" giao cho ông T giữ, sau khi chốt nợ thì ông S đã trả cho ông T được số tiền 5.000.000 đồng (các BL32,33,34). Ngoài ra, trong quá trình xác minh bà Nguyễn Thị Út, vợ của của ông S, đã trình bày hai người kết hôn từ năm 2024 (BL 35), bà và ông S kết hôn sau khi ông S nợ tiền ông T nên bà không L quan đến số nợ giữa ông T và ông S, tuy nhiên, bà cũng có nghe ông S nợ tiền của ông T nhưng bao nhiêu tiền thì không rõ. Hiện tại ông S đi làm ăn ở xa, thỉnh thoảng có về nhà nên bà sẽ thông báo lại với ông S. Ông S đã được thông báo nhưng không cung cấp lời khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì bác bỏ yêu cầu của ông T. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông T là phù hợp theo các Điều 430, 440 của Bộ luật dân sự nên có cơ sở để chấp nhận.

[2.3] Xét yêu cầu trả tiền lãi thấy rằng: ông S đã ký công nợ và cam kết trả nợ số tiền 50.400.000 đồng đến ngày 12/9/2023 ông S đã trả được 5.000.000 đồng còn nợ lại 45.400.000 đồng thì không thanh toán tiếp. Do đó, ông S phải trả tiền lãi cho số tiền chậm trả cho ông T là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 440, Điều 357 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] Áp dụng Điều 648 của Bộ luật dân sự năm 2015, yêu cầu tính lãi của ông T từ ngày 12/9/2023 đến ngày 12/8/2025 là: 01 (một) năm 11 (mười một) tháng. Tiền lãi được tính như sau: (45.400.000 đồng x 10% x 1 năm = 4.540.000 đồng) + (45.400.000 đồng x 0,83 % x 11 tháng = 4.145.000 đồng) T tiền là:

8.685.000 đồng. Do đại diện nguyên đơn yêu cầu tính lãi số tiền 8.667.000 đồng, không vượt tiền lãi theo quy định nên được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông S về việc tranh chấp hợp đồng mua bán.

[3] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: ông S phải chịu 2.703.000 đồng (đã được làm tròn), ông T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 351, 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn T đối với ông Ngô Hoa S về tranh chấp hợp đồng mua bán.

Buộc ông Ngô Hoa S phải trả cho ông Đặng Văn T số tiền gốc là 45.400.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 8.667.000 đồng. Tổng cộng: 54.067.000 (năm mươi bốn triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô Hoa S phải chịu 2.703.000 (hai triệu bảy trăm lẻ ba nghìn) đồng (đã được làm tròn), án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Đặng Văn T số tiền 1.135.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012368 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12, thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoài Tâm